ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3051 /QĐ-UBND	*Biên Hòa, ngày 15 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã tại Báo cáo số 403/BC-HĐTD ngày 15/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2023 theo danh sách đính kèm.

Điều 2: Giao Hội đồng tuyển dụng thông báo công nhận kết quả trúng tuyển tới người dự tuyển.

Điều 3: Giao Trưởng phòng Nội vụ tham mưu UBND thành phố ban hành quyết định tuyển dụng và bố trí công tác đối với các thí sinh trúng tuyển theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND 30 phường, xã căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Thành ủy Biên Hòa (báo cáo);
- TT HĐND TP;
- Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND TP;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT, NC, NV *(Diep)*.

CHỦ TỊCH

Đỗ Khôi Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ THI TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 3051/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của UBND thành phố)

Cơ quan đăng ký dự tuyển	Nhu cầu tuyển dụng		Stt	Số báo danh	Họ và tên lót	Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên	Số câu đúng vòng 1	Kết quả vòng 1	Kết quả vòng 2	Điểm ưu tiên	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
	Vị trí đăng ký dự thi	Số lượng cần tuyển															
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
UBND phường An Bình	Địa chính - xây dựng	1	1	23CCDC001	Phùng Văn	Tiến	20/2/1995	Nam	Kinh	Đại học		49	Đạt	91		91	*Trúng tuyển*
			2	23CCDC002	Trần Thị Ái	Mẫn	1/3/1989	Nữ	Kinh	Đại học		41	Đạt	89		89	Không trúng tuyển
			3	23CCDC003	Nguyễn Thái Ngọc	Bích	1/1/1996	Nữ	Kinh	Đại học		40	Đạt	89		89	Không trúng tuyển
			4	23CCDC004	Nguyễn Văn	Tươi	13/10/1986	Nam	Kinh	Đại học		45	Đạt	89		89	Không trúng tuyển
	Văn phòng - thống kê	1	5	23CCVP043	Hoàng Thị Kim	Ngân	23/3/1998	Nữ	Tày	Đại học	Dân tộc thiểu số (Tày)	40	Đạt	73	5	78	*Trúng tuyển*
			6	23CCVP044	Phạm Thị	Liên	17/5/1997	Nữ	Kinh	Thạc sĩ		Vắng	Không đạt				Không trúng tuyển
			7	23CCVP045	Nguyễn Thị	Hiền	20/10/1994	Nữ	Kinh	Đại học		45	Đạt	76		76	Không trúng tuyển
	Tài chính - kế toán	1	8	23CCTC081	Phạm Thị Diễm	Hằng	20/12/1991	Nữ	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	39	Đạt	82	2,5	84,5	*Trúng tuyển*
UBND phường An Hòa	Địa chính - xây dựng	1	9	23CCDC005	Nguyễn Văn	Dũng	20/2/1993	Nam	Kinh	Đại học		42	Đạt	90		90	*Trúng tuyển*
			10	23CCDC006	Nguyễn Xuân	Hội	18/9/1985	Nam	Kinh	Đại học		40	Đạt	88		88	Không trúng tuyển
			11	23CCDC007	Nguyễn Tuấn	Anh	27/7/1994	Nam	Kinh	Thạc sĩ		49	Đạt	82		82	Không trúng tuyển
			12	23CCDC008	Lê Mạnh	Hùng	20/3/1984	Nam	Kinh	Đại học		47	Đạt	83		83	Không trúng tuyển

Cơ quan đăng ký dự tuyển	Nhu cầu tuyển dụng		Stt	Số báo danh	Họ và tên lót	Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên	Số câu đúng vòng 1	Kết quả vòng 1	Kết quả vòng 2	Điểm ưu tiên	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
	Vị trí đăng ký dự thi	Số lượng cần tuyển															
			13	23CCDC009	Trần Minh	Dũng	22/5/1985	Nam	Kinh	Đại học		26	Không đạt				Không trúng tuyển
	Tài chính - kế toán	1	14	23CCTC087	Nguyễn Thị Thu	Lanh	7/8/1996	Nữ	Kinh	Đại học		35	**Đạt**	66		**66**	***Trúng tuyển***
			15	23CCTC086	Đoàn Thị Thu	Hường	5/8/1992	Nữ	Kinh	Đại học	Con đẻ của người hđkc nhiễm chất độc hóa học	Vắng	Không đạt				Không trúng tuyển
UBND phường Tam Hiệp	Địa chính - xây dựng	1	16	23CCDC010	Nguyễn Duy	Thắng	26/12/1994	Nam	Kinh	Đại học		45	**Đạt**	84		**84**	***Trúng tuyển***
			17	23CCDC011	Lê Trung	Nhân	26/2/1984	Nam	Kinh	Đại học		26	Không đạt				Không trúng tuyển
			18	23CCDC012	Lưu Phước	Lộc	6/1/1992	Nam	Kinh	Đại học		41	**Đạt**	83		**82**	Không trúng tuyển
			19	23CCDC013	Tạ Thị Yến	Nhi	26/10/2000	Nữ	Kinh	Đại học		42	**Đạt**	66		**66**	Không trúng tuyển
			20	23CCDC014	Võ Quốc	Khánh	2/9/1989	Nam	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	40	**Đạt**	53	2,5	**55,5**	Không trúng tuyển
UBND phường Thống Nhất	Địa chính - xây dựng	1	21	23CCDC016	Trần Như	Thảo	24/7/1984	Nam	Kinh	Thạc sĩ		51	**Đạt**	91		**91**	***Trúng tuyển***
			22	23CCDC015	Nguyễn Thành	Nhân	6/9/1989	Nam	Kinh	Đại học		49	**Đạt**	79		**79**	Không trúng tuyển
			23	23CCDC017	Võ Thanh	Tùng	22/10/1989	Nam	Kinh	Đại học		51	**Đạt**	69		**69**	Không trúng tuyển
			24	23CCDC018	Nguyễn Văn	Tới	27/8/2000	Nam	Kinh	Đại học		38	**Đạt**	84		**84**	Không trúng tuyển
			25	23CCDC019	Trần Hoàng	Bữu	4/11/1998	Nam	Kinh	Đại học	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Vắng	Không đạt				Không trúng tuyển
			26	23CCDC020	Nguyễn Thị	Xuân	25/3/1985	Nữ	Kinh	Đại học	Con thương binh	45	**Đạt**	84	5	**89**	Không trúng tuyển
			27	23CCDC021	Trần Hoàng	Thiện	8/1/1992	Nam	Kinh	Đại học		49	**Đạt**	91		**91**	***Trúng tuyển***

Cơ quan đăng ký dự tuyển	Nhu cầu tuyển dụng		Stt	Số báo danh	Họ và tên lót	Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên	Số câu đúng vòng 1	Kết quả vòng 1	Kết quả vòng 2	Điểm ưu tiên	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
	Vị trí đăng ký dự thi	Số lượng cần tuyển															
UBND phường Tân Hiệp	Địa chính - xây dựng	1	28	23CCDC022	Nguyễn Văn	Phi	5/12/1995	Nam	Kinh	Đại học		43	**Đạt**	89		**89**	Không trúng tuyển
			29	23CCDC023	Lê Đức	Quý	17/9/1992	Nam	Kinh	Đại học		24	**Không đạt**				Không trúng tuyển
UBND phường Tân Phong	Địa chính - xây dựng	1	30	23CCDC027	Nguyễn Thị	Tình	13/3/1997	Nữ	Kinh	Đại học		45	**Đạt**	87		**87**	***Trúng tuyển***
			31	23CCDC024	Phạm Đức	Anh	22/3/1987	Nam	Kinh	Đại học		32	**Đạt**	0		**0**	Không trúng tuyển
			32	23CCDC025	Trần Văn	Trường	20/12/1988	Nam	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	48	**Đạt**	82,5	2,5	**85**	Không trúng tuyển
			33	23CCDC026	Nguyễn Văn	Hùng	1/6/1990	Nam	Kinh	Đại học		32	**Đạt**	86		**86**	Không trúng tuyển
			34	23CCDC028	Trương Huy	Khánh	30/8/1984	Nam	Kinh	Đại học		40	**Đạt**	82		**82**	Không trúng tuyển
			35	23CCDC029	Lê Minh	Tùng	20/12/1991	Nam	Kinh	Đại học		42	**Đạt**	82		**82**	Không trúng tuyển
			36	23CCDC030	Lê Văn	Tài	8/10/1983	Nam	Kinh	Đại học		37	**Đạt**	62		**62**	Không trúng tuyển
			37	23CCDC031	Nguyễn Lưu	Bách	20/7/1986	Nam	Kinh	Đại học		44	**Đạt**	83		**83**	Không trúng tuyển
	Tư pháp - hộ tịch	1	38	23CCTP080	Nguyễn Hữu	Thảo	15/5/1984	Nam	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	36	**Đạt**	64	2,5	**66,5**	***Trúng tuyển***
			39	23CCTP078	Nguyễn Minh	Trường	23/11/2000	Nam	Kinh	Đại học		31	**Đạt**	41		**41**	Không trúng tuyển
			40	23CCTP079	Vi Nguyễn Thùy	Trang	19/9/2001	Nữ	Kinh	Đại học		46	**Đạt**	59		**59**	Không trúng tuyển
UBND phường Bửu Hòa	Địa chính - xây dựng	1	41	23CCDC033	Lê Quí	Nhân	11/12/1993	Nam	Kinh	Đại học		36	**Đạt**	85,5		**85,5**	***Trúng tuyển***
			42	23CCDC032	Lê Hoàng	Hưng	26/10/1994	Nam	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	47	**Đạt**	68,5	2,5	**71**	Không trúng tuyển
			43	23CCDC034	Phạm Thị	Chinh	11/2/1987	Nữ	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	34	**Đạt**	50	2,5	**52,5**	Không trúng tuyển

Cơ quan đăng ký dự tuyển	Nhu cầu tuyển dụng		Stt	Số báo danh	Họ và tên lót	Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên	Số câu đúng vòng 1	Kết quả vòng 1	Kết quả vòng 2	Điểm ưu tiên	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
	Vị trí đăng ký dự thi	Số lượng cần tuyển															
			44	23CCDC035	Lồ Quang	Hữu	15/1/1989	Nam	Nùng	Đại học	Dân tộc thiểu số (Nùng)	33	**Đạt**	60,5	5	**65,5**	Không trúng tuyển
			45	23CCDC036	Võ Văn	Thông	20/5/1999	Nam	Kinh	Đại học		50	**Đạt**	67,5		**67,5**	Không trúng tuyển
UBND phường Tân Vạn	Địa chính - xây dựng	1	46	23CCDC038	Phạm Thị Tuyết	Mai	3/8/1993	Nữ	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	53	**Đạt**	91,5	2,5	**94**	***Trúng tuyển***
			47	23CCDC037	Võ Công	Phượng	21/5/1992	Nam	Kinh	Đại học		39	**Đạt**	65,5		**65,5**	Không trúng tuyển
			48	23CCDC039	Nguyễn Văn	Được	15/2/1991	Nam	Kinh	Đại học	Con của người có công cách mạng	37	**Đạt**	59	5	**64**	Không trúng tuyển
			49	23CCDC040	Văn Ngọc Minh	Nhựt	25/3/1996	Nam	Kinh	Đại học		35	**Không đạt**				Không trúng tuyển
			50	23CCDC041	Lê Văn	Ninh	12/12/1984	Nam	Kinh	Đại học		43	**Đạt**	81		**81**	Không trúng tuyển
			51	23CCDC042	Lê Trọng	Phúc	13/3/1998	Nam	Kinh	Đại học	HTNV trong thời bình	Vắng	**Không đạt**				Không trúng tuyển
	Văn hóa - xã hội	1	52	23CCVH056	Tô Văn	Trọng	19/2/1992	Nam	Kinh	Đại học	HTNV phục vụ trong CAND	35	**Đạt**	63	2,5	**65,5**	***Trúng tuyển***
			53	23CCVH054	Nguyễn Thị Kim	Nương	23/02/1983	Nữ	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	34	**Đạt**	57,5	2,5	**60**	Không trúng tuyển
			54	23CCVH055	Nguyễn Văn	Trường	27/9/1994	Nam	Kinh	Đại học		32	**Đạt**	45,5		**45,5**	Không trúng tuyển
UBND phường Thanh Bình	Văn phòng - thống kê	1	55	23CCVP047	Lê Thị Minh	Thư	9/11/1995	Nữ	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	36	**Đạt**	64	2,5	**66,5**	***Trúng tuyển***
			56	23CCVP046	Nguyễn Vân	Anh	27/12/1997	Nữ	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	54	**Đạt**	59	2,5	**61,5**	Không trúng tuyển
			57	23CCVP048	Trần Hùng	Cường	20/12/2000	Nam	Kinh	Đại học		29	**Không đạt**				Không trúng tuyển
			58	23CCVH051	Phạm Văn	Thanh	18/7/1992	Nam	Kinh	Đại học		42	**Đạt**	77		**77**	***Trúng tuyển***

Cơ quan đăng ký dự tuyển	Nhu cầu tuyển dụng		Stt	Số báo danh	Họ và tên lót	Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên	Số câu đúng vòng 1	Kết quả vòng 1	Kết quả vòng 2	Điểm ưu tiên	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
	Vị trí đăng ký dự thi	Số lượng cần tuyển															
UBND phường Trung Dũng	Văn hóa - xã hội	1	59	23CCVH049	Nguyễn Võ Uy	Phong	23/7/1978	Nam	Kinh	Đại học		42	**Đạt**	61,5		**61,5**	Không trúng tuyển
			60	23CCVH050	Bùi Thế	Hiển	20/12/1990	Nam	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	43	**Đạt**	61,5	2,5	**61,5**	Không trúng tuyển
			61	23CCVH052	Phan Thanh	Nhựt	28/01/1988	Nam	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	Vắng	**Không đạt**				Không trúng tuyển
			62	23CCVH053	Hoàng Tuấn	Nhật	23/7/1990	Nam	Kinh	Thạc sĩ		38	**Đạt**	73		**73**	Không trúng tuyển
UBND phường Hóa An	Văn hóa - xã hội	1	63	23CCVH058	Quách Hải	An	26/1/1982	Nam	Kinh	Đại học		40	**Đạt**	78		**78**	***Trúng tuyển***
			64	23CCVH057	Nguyễn Thành	Trung	29/12/1990	Nam	Kinh	Đại học	HTNV phục vụ trong CAND	57	**Đạt**	56,5	2,5	**59**	Không trúng tuyển
			65	23CCVH059	Hoàng Thị Vân	Anh	16/9/1992	Nữ	Kinh	Đại học	HTNV trong thời bình	44	**Đạt**	74	2,5	**76,5**	Không trúng tuyển
UBND phường Tân Hạnh	Tư pháp - hộ tịch	1	66	23CCTP061	Trần Đặng Ngọc	Huyền	29/9/1992	Nữ	Kinh	Đại học		32	**Đạt**	82		**82**	***Trúng tuyển***
			67	23CCTP060	Phạm Thị Minh	Phượng	12/3/1980	Nữ	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	37	**Đạt**	73,5	2,5	**76**	Không trúng tuyển
			68	23CCTP062	Phan Quốc	Vương	19/9/1996	Nam	Kinh	Đại học		Vắng	**Không đạt**				Không trúng tuyển
			69	23CCTP063	Võ Thành	Xuân	23/10/1990	Nam	Kinh	Đại học		41	**Đạt**	69		**69**	Không trúng tuyển
	Tài chính - kế toán	1	70	23CCTC083	Đoàn Thị Huỳnh	Ngân	14/9/1990	Nữ	Kinh	Đại học		44	**Đạt**	67		**67**	***Trúng tuyển***
UBND xã Long Hưng	Tư pháp - hộ tịch	1	71	23CCTP067	Nguyễn Thị Thu	Thảo	20/11/1993	Nữ	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	36	**Đạt**	75	2,5	**77,5**	***Trúng tuyển***
			72	23CCTP064	Đoàn Thanh	Thúy	20/12/1999	Nữ	Kinh	Đại học		46	**Đạt**	65		**65**	Không trúng tuyển
			73	23CCTP065	Phan Trọng	Nhân	26/11/1989	Nam	Kinh	Đại học	HTNV trong thời bình	45	**Đạt**	71,5	2,5	**74**	Không trúng tuyển
			74	23CCTP066	Huỳnh Tấn	Phúc	5/6/1990	Nam	Kinh	Đại học		Vắng	**Không đạt**				Không trúng tuyển

Cơ quan đăng ký dự tuyển	Nhu cầu tuyển dụng		Stt	Số báo danh	Họ và tên lót	Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên	Số câu đúng vòng 1	Kết quả vòng 1	Kết quả vòng 2	Điểm ưu tiên	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
	Vị trí đăng ký dự thi	Số lượng cần tuyển															
			75	23CCTP068	Trần Thị Thu	Hiệp	24/10/1982	Nữ	Kinh	Đại học	Người hoạt động KCT	36	**Đạt**	61	2,5	**63,5**	Không trúng tuyển
			76	23CCTP069	Mai Văn	Nam	1/12/1993	Nam	Kinh	Đại học		43	**Đạt**	70		**70**	Không trúng tuyển
UBND phường Tam Hòa	Tư pháp - hộ tịch	1	77	23CCTP070	Thái Hoàng Linh	Tân	16/6/1990	Nam	Kinh	Đại học		40	**Đạt**	76,5		**76,5**	***Trúng tuyển***
			78	23CCTP071	Trần Quốc	Tín	19/2/2001	Nam	Kinh	Đại học		39	**Đạt**	20		**20**	Không trúng tuyển
			79	23CCTP072	Võ Minh	Đạt	4/11/1987	Nam	Kinh	Đại học		40	**Đạt**	72,5		**72,5**	Không trúng tuyển
			80	23CCTP073	Nguyễn Kim Hoàng	Bảo	18/10/1989	Nam	Kinh	Đại học		33	**Đạt**	53		**53**	Không trúng tuyển
UBND phường Tân Tiến	Tư pháp - hộ tịch	1	81	23CCTP074	Nguyễn Thị Tuyết	Hồng	27/9/1988	Nữ	Kinh	Thạc sĩ		39	**Đạt**	80		**80**	***Trúng tuyển***
			82	23CCTP075	Đỗ Thị Thu	Hà	19/10/1996	Nữ	Kinh	Đại học		39	**Đạt**	69		**69**	Không trúng tuyển
			83	23CCTP076	Ngô Thị	Quỳnh	1/12/1995	Nữ	Kinh	Đại học		37	**Đạt**	75,5		**75,5**	Không trúng tuyển
			84	23CCTP077	Nguyễn Ngọc Bích	Thủy	2/12/1991	Nữ	Kinh	Đại học		36	**Đạt**	57		**57**	Không trúng tuyển
UBND phường Bình Đa	Tài chính - kế toán	1	85	23CCTC082	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	2/11/1996	Nữ	Kinh	Đại học		47	**Đạt**	73		**73**	***Trúng tuyển***
UBND phường Quyết Thắng	Tài chính - kế toán	1	86	23CCTC084	Nguyễn Thị Phương	Dung	21/6/1993	Nữ	Kinh	Đại học		38	**Đạt**	51		**51**	***Trúng tuyển***
UBND phường Phước Tân	Tài chính - kế toán	1	87	23CCTC085	Lương Hoàng	Hùng	29/5/1995	Nam	Kinh	Đại học		38	**Đạt**	69		**69**	***Trúng tuyển***